

Số: /UBND-KTTH

Quảng Nam, ngày tháng năm 2021

V/v báo cáo tình hình thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước với ngân sách địa phương năm 2018 và các năm trước của tỉnh Quảng Nam (số liệu đến 31/3/2021)

Kính gửi:

- Bộ Tài chính,
- Kiểm toán nhà nước,
- Kiểm toán nhà nước khu vực III.

Căn cứ Công văn số 371/KV III - TH ngày 18/12/2020 của Kiểm toán nhà nước (KTNN) khu vực III về báo cáo kiểm tra thực hiện kiến nghị kiểm toán năm 2019 (các kiến nghị của kiểm toán nhà nước với ngân sách địa phương năm 2018 và các năm trước) của tỉnh Quảng Nam; UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 735/UBND-KTTH ngày 05/02/2021 giao nhiệm vụ cho các ngành, địa phương khẩn trương thực hiện dứt điểm các kiến nghị của KTNN.

Theo báo cáo của Sở Tài chính về tổng hợp tình hình thực hiện kiến nghị kiểm toán của các ngành, địa phương; UBND tỉnh Quảng Nam báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị KTNN đối với ngân sách tỉnh Quảng Nam năm 2018 và các năm trước (số liệu đến ngày 31/3/2021), như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC KIẾN NGHỊ KIỂM TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2018

I. THỰC HIỆN CÁC KIẾN NGHỊ VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH

1. Các kiến nghị đã triển khai thực hiện dứt điểm:

1.1. Kiến nghị “Chỉ đạo Quỹ Đầu tư phát triển Quảng Nam: Chấm dứt việc sử dụng nguồn ký quỹ bảo đảm thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh để làm nguồn vốn hoạt động khi chưa có sự đồng ý của Nhà đầu tư các dự án ký quỹ; chưa đúng qui định tại khoản 5 Điều 27 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư”.

UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Công văn số 7255/UBND-KTTH ngày 04/12/2019, Công văn số 735/UBND-KTTH ngày 05/02/2021 giao Quỹ Đầu tư phát triển Quảng Nam thực hiện. Đến nay, Quỹ Đầu tư phát triển Quảng Nam đã chấm dứt việc sử dụng nguồn ký quỹ bảo đảm thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh từ năm 2020 trở đi.

1.2. Kiến nghị “Chỉ đạo Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tham mưu xử lý vi phạm các Chủ đầu tư chậm nộp báo cáo quyết toán vốn đầu tư công trình

hoàn thành đối với 61 dự án chậm nộp dưới 24 tháng và 6 dự án trên 24 tháng, theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Nghị định 121/2013/NĐ-CP, khoản 3 Điều 17 Nghị định 139/2017/NĐ-CP của Chính phủ”.

Sở Tài chính đã báo cáo UBND tỉnh Quảng Nam ban hành các Công văn số 1058/UBND-KTTH ngày 03/03/2020, số 5052/UBND-KTTH ngày 31/8/2020, số 6058/UBND-KTTH ngày 23/11/2020 chỉ đạo các đơn vị có liên quan tập trung quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước và quyết toán kinh phí BTGPMB, tiền sử dụng đất các dự án.

1.3. Kiến nghị “Rà soát và có lộ trình giảm hẳn số lao động hợp đồng làm công tác chuyên môn không đúng quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP; Công văn số 2843/BNV-CCVC ngày 29/7/2014 của Bộ Nội vụ”.

UBND tỉnh Quảng Nam đã ban hành Kế hoạch số 1415/KH-UBND ngày 16/03/2020 tổ chức thi tuyển công chức hành chính tỉnh Quảng Nam năm 2020. Đến nay, tỉnh đã tổ chức xong cuộc thi tuyển công chức trên toàn tỉnh và đã hoàn toàn chấm dứt hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn trong các cơ quan nhà nước.

1.4. Kiến nghị “Chỉ đạo BQLDA đầu tư xây dựng tỉnh Quảng Nam chấn chỉnh, rút kinh nghiệm việc tổ chức lập thiết kế BVTC - dự toán xác định khối lượng đào đất cấp 3, đào đất cấp 4 và đào đá cấp 4 thiếu cơ sở do không có hồ sơ địa chất, đang tạm tính theo quan sát bằng mắt thường; việc hồ sơ quản lý chất lượng thiếu chỉ tiêu thí nghiệm (hàm lượng Clorua, hàm lượng sét cục và các tạp chất dạng cục, khả năng phản ứng kiềm - silic); báo cáo thiếu số liệu nợ đọng XDCB”

Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Quảng Nam (BQL dự án ĐTXD tỉnh) đã thực hiện nghiêm các kiến nghị của KTNN tại Công văn số 617/BQL-VP ngày 19/12/2019. Theo đó các đơn vị, cá nhân có liên quan đã tổ chức các cuộc họp chấn chỉnh, rút kinh nghiệm theo kiến nghị KTNN, cụ thể: Biên bản họp ngày 27/12/2019, Biên bản họp ngày 31/12/2019, Bản kiểm điểm của các cá nhân có liên quan.

1.5. Kiến nghị “Chỉ đạo BQLDA&QĐ huyện Quế Sơn chấn chỉnh, rút kinh nghiệm việc nghiệm thu, thanh toán khi chưa có đầy đủ giấy chứng nhận xuất xưởng”.

UBND tỉnh Quảng Nam đã chỉ đạo UBND huyện Quế Sơn chủ trì thực hiện kiến nghị này của KTNN tại Công văn số 7255/UBND-KTTH ngày 04/12/2019, số 735/UBND-KTTH ngày 05/02/2021. Theo đó, Ban Quản lý dự án và Quỹ đất huyện Quế Sơn đã tiến hành họp cơ quan phân tích những sai sót mà KTNN đã chỉ ra, lãnh đạo Ban Quản lý đã tổ chức kiểm điểm trước tập thể đơn vị, chấn chỉnh, rút kinh nghiệm; đồng thời yêu cầu cán bộ phụ trách rút kinh

nghiệm trong quá trình tham mưu sau này (trích Biên bản họp cơ quan ngày 13/11/2019, Bản kiểm điểm cá nhân đồng chí Hà Ngọc Tấn).

1.6. Kiến nghị “UBND huyện Quế Sơn: Chấn chỉnh việc bố trí KHV hằng năm không có tiêu chí, chưa ưu tiên bố trí trả nợ đọng XD CB từ đầu năm; bố trí vốn chưa tuân thủ Kế hoạch đầu tư công trung hạn được duyệt (đối với Dự án Khu tái định cư thôn 3 và thôn 4); Kịp thời bố trí vốn đối ứng cho “Dự án Thủy lợi đa mục tiêu khắc phục thiên tai ngập úng vùng sản xuất màu 3 xã huyện Quế Sơn” là công trình cấp bách”.

UBND tỉnh Quảng Nam đã chỉ đạo UBND huyện Quế Sơn chủ trì thực hiện kiến nghị này của KTNN tại Công văn số 7255/UBND-KTTH ngày 04/12/2019, số 735/UBND-KTTH ngày 05/02/2021.

UBND huyện Quế Sơn đã chỉ đạo Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện rà soát, tham mưu UBND huyện trình HĐND huyện tập trung ưu tiên vốn trả nợ, đối ứng các công trình từ các nguồn vốn đầu tư ngân sách huyện theo phân cấp trong kế hoạch năm 2020 và các năm tiếp theo.

Đối với kiến nghị bố trí vốn đối ứng kịp thời cho “Dự án Thủy lợi đa mục tiêu khắc phục thiên tai ngập úng vùng sản xuất màu 3 xã huyện Quế Sơn”. UBND huyện Quế Sơn đã thực hiện tại các Quyết định số 1389/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 (bố trí vốn năm 2020), Quyết định số 1326/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 (bố trí vốn năm 2021).

1.7. Kiến nghị đối với Chuyên đề việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại Đại học công lập giai đoạn 2016-2018 của tỉnh Quảng Nam: “Chỉ đạo Đại học Quảng Nam: Bố trí nguồn hoàn trả Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp 691 triệu đồng và chấm dứt tình trạng chi sai mục đích sử dụng Quỹ. Thực hiện bổ sung Quỹ học bổng khuyến khích học tập 158 triệu đồng; các phát sinh biến động nguồn quỹ học bổng khuyến khích học tập phải được theo dõi phản ánh đầy đủ vào tài khoản kế toán theo đúng chế độ kế toán. Khẩn trương thành lập Hội đồng trường đảm bảo quy định”.

UBND tỉnh chỉ đạo trường Đại học Quảng Nam triển khai thực hiện. Đơn vị đã thực hiện dứt điểm kiến nghị KTNN như sau:

- Đã thực hiện bổ sung Quỹ học bổng khuyến khích tại Quyết định số 456/QĐ-ĐHQN ngày 26/4/2019, mở sổ theo dõi, phản ánh đầy đủ vào tài khoản kế toán theo đúng chế độ kế toán;

- Đã thực hiện bố trí nguồn hoàn trả Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp 691 triệu đồng tại Quyết định số 287/QĐ-ĐHQN ngày 30/3/2020 của Trường Đại học Quảng Nam.

1.8. Kiến nghị đối với Chuyên đề CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020: “Thực hiện xây dựng kế hoạch giai đoạn và kế hoạch chi tiết hằng năm đối với đơn vị là chủ trì dự án 1, 4, 5 theo quy định để có cơ sở đánh

giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu được giao. Đồng thời quan tâm đến việc lập kế hoạch, phân khai và ghi vốn hằng năm đối với cấp huyện, tránh trường hợp còn sai sót tại huyện Phước Sơn về việc phân bổ KHV khoán chăm sóc bảo vệ rừng khi đã hết chu kỳ giao khoán tại 02 xã Phước Hiệp, Phước Hòa (6.431,14ha)”.

UBND tỉnh Quảng Nam đã giao Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì thực hiện kiến nghị này của KTNN tại Công văn số 7255/UBND-KTTH ngày 04/12/2019, số 735/UBND-KTTH ngày 05/02/2021.

Đơn vị đã triển khai thực hiện dứt điểm kiến nghị KTNN như sau:

a) Đối với việc xây dựng kế hoạch thực hiện các dự án giai đoạn 2016-2020 thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững (gọi tắt là Chương trình): Thời điểm kết luận của KTNN đối với ngân sách tỉnh Quảng Nam vào cuối năm 2019, là sát thời điểm kết thúc Chương trình giai đoạn 2016-2020, do đó, tỉnh Quảng Nam chỉ xây dựng kế hoạch thực hiện hằng năm cho năm 2020.

Năm 2019 và năm 2020, UBND tỉnh Quảng Nam đã ban hành Kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo bền vững chung, trong đó có thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững (*Kế hoạch số 2074/KH-UBND ngày 18/4/2019 kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo năm 2019; Kế hoạch số 2552/KH-UBND ngày 11/5/2020 kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo năm 2020*).

Giai đoạn đến 2021-2025, trên cơ sở chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, tỉnh Quảng Nam giao Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì tham mưu xây dựng, ban hành kế hoạch 05 năm và hằng năm theo đúng quy định.

- Đối với Dự án 1 (Chương trình 30a) thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: UBND tỉnh chỉ đạo các huyện xây dựng kế hoạch thực hiện Dự án 1 để đảm bảo sát, đúng thực tế với từng huyện theo nguồn vốn được tỉnh phân bổ và nội dung Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt Đề án giảm nghèo bền vững của huyện (*tại điểm c, khoản 4, mục IV Kế hoạch số 2552/KH-UBND ngày 11/5/2020*); đồng thời, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đã ban hành Kế hoạch số 1328/KH-LĐTBXH ngày 05/8/2020 thực hiện Dự án 1 - Chương trình 30a thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2020 theo đúng kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước.

- Đối với Dự án 4 thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững:

UBND tỉnh Quảng Nam đã chỉ đạo các Sở, ngành ban hành Kế hoạch số 444/KH-STTTT ngày 29/4/2020 về thực hiện truyền thông và giảm nghèo về thông tin năm 2020 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, Kế hoạch số 1596/KH-LĐTBXH ngày 23/9/2019 về thực hiện hoạt động truyền thông giảm nghèo của Dự án 4 thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2019 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Kế hoạch số 688/KH-LĐTBXH ngày 23/4/2020 về thực

hiện hoạt động truyền thông giảm nghèo của Dự án 4 thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

- Đối với Dự án 5 thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững:

UBND tỉnh Quảng Nam đã chỉ đạo các Sở, ngành triển khai thực hiện theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 27/02/2017, như sau: Năm 2019, ban hành Kế hoạch số 1595/KH-LĐTBXH ngày 23/9/2019 thực hiện Dự án 5 về Nâng cao năng lực và Giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2019; Năm 2020, ban hành Kế hoạch số 1243/KH-LĐTBXH ngày 09/7/2020 thực hiện Dự án 5 về Nâng cao năng lực và Giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2020.

b) Về lập kế hoạch, phân khai và ghi vốn Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, tránh trường hợp còn sai sót tại huyện Phước Sơn về việc phân bổ KHV khoán chăm sóc bảo vệ rừng khi đã hết chu kỳ giao khoán tại 02 xã Phước Hiệp, Phước Hòa (6.431,14ha):

Từ năm 2017, thực hiện Quyết định số 48/2016/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020, UBND tỉnh Quảng Nam đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 19/4/2017 Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển và kinh phí sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 2512/QĐ-UBND ngày 13/7/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam triển khai Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 19/4/2017 của HĐND tỉnh.

Căn cứ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn quy định tại Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND và Quyết định số 2512/QĐ-UBND, các đơn vị có liên quan đã triển khai thực hiện như sau:

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin Truyền thông, Ban Dân tộc thực hiện chấm điểm, phân bổ vốn theo hệ số cho từng địa phương, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư (đối với nguồn vốn ĐTPT) và Sở Tài chính (đối với nguồn vốn sự nghiệp) để thẩm định, tham mưu trình UBND tỉnh Quyết định phân bổ theo đúng quy định.

+ Năm 2016, do chưa ban hành Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND nên việc xây dựng kế hoạch, phân khai và ghi vốn cho huyện Phước Sơn thực hiện chính sách khoán chăm sóc bảo vệ rừng được thực hiện theo diện tích rừng do UBND huyện đã giao cho hộ dân và theo đề nghị của UBND huyện Phước Sơn.

Tuy nhiên, Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Phước Sơn đã không thực hiện rà soát, đối chiếu diện tích rừng giảm, do đó đã tham mưu UBND

huyện có văn bản đề xuất kế hoạch trình UBND tỉnh giao kế hoạch vốn vượt số lượng diện tích thực tế, do đó phải điều chuyển nội dung sử dụng vốn (*Nội dung này đã được các bộ phận chuyên môn huyện Phước Sơn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm theo đúng kiến nghị của Kiểm toán nhà nước trong năm 2020*).

2. Các kiến nghị tiếp tục triển khai thực hiện:

- Kiến nghị Sở Tài chính phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát số dư kinh phí tạm ứng, ứng trước NSTW đến cuối năm 2018 (519.604 triệu đồng), tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính, Bộ KH&ĐT xử lý để có nguồn hoàn trả NSTW.

Đến hết 31/12/2020, số dư kinh phí tạm ứng, ứng trước ngân sách Trung ương của tỉnh Quảng Nam còn là 255.220,029 triệu đồng. UBND tỉnh sẽ tiếp tục làm việc với các ngành Trung ương để được bố trí nguồn hoàn trả trong kế hoạch các năm sau.

Ngoài ra, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có Công văn số 7372/BKHĐT-TH ngày 12/9/2016 về thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ tại Thông báo số 246/TB-VPCP ngày 23/8/2016, theo đó Trung ương bố trí khoản riêng (43.000 triệu đồng) để hoàn trả số vốn tạm ứng của 04 dự án tại tỉnh Quảng Nam (Dự án hồ chứa nước An Long, xã Quế Phong 12.000 triệu đồng; dự án hồ chứa nước Thành Công, xã Tiên An 10.000 triệu đồng; dự án sửa chữa, nâng cấp hồ Hố Cái 12.000 triệu đồng; dự án cải tạo, nâng cấp hồ chứa nước Ma Phan 9.000 triệu đồng). Tỉnh Quảng Nam tiếp tục theo dõi và làm việc với Bộ KH&ĐT để được bố trí vốn hoàn trả tạm ứng dứt điểm các dự án này.

- Kiến nghị đối với địa phương được kiểm toán: UBND thành phố Hội An đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn triển khai thực hiện kiến nghị KTNN, sẽ báo cáo trong thời gian đến các nội dung kiến nghị: Chấn chỉnh việc lập nhu cầu vốn, bố trí KHV chưa sát với thực tế (trong năm chưa kịp phân bổ cho các dự án, công trình 138.000 triệu đồng); Tăng cường và đẩy mạnh công tác điều hành, quản lý thực hiện đầu tư nhằm giải ngân kịp thời vốn đầu tư so với KHV được HĐND thành phố giao (Tỷ lệ giải ngân thấp đạt 60,30% so với KHV giao).

- Kiến nghị đối với Chuyên đề việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Bệnh viện công lập giai đoạn 2016 - 2018:

+ UBND tỉnh đã giao Sở Nội vụ chủ trì, tham mưu thực hiện kiến nghị “Có phương án, lộ trình giao tự chủ đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động và biên chế cho các đơn vị sự nghiệp y tế để khuyến khích các cơ sở khám chữa bệnh tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại và thu hút nhân tài”. Đơn vị đang triển khai thực hiện.

II. THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ VỀ XỬ LÝ TÀI CHÍNH

1. Kiến nghị về xử lý tài chính:

Tổng số KTNN kiến nghị : 189.803.660.525 đồng,

- Địa phương đã thực hiện : 181.206.685.730 đồng, tỷ lệ 95%,
- Còn lại phải thực hiện : 8.596.974.795 đồng, tỷ lệ 05%.

Số còn lại tiếp tục thực hiện gồm:

1.1 Thu hồi nộp NSNN các khoản chi sai chế độ:

- Tổng số KTNN kiến nghị : 2.092.028.777 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 1.390.908.338 đồng, tỷ lệ 66%,
- Còn lại phải thực hiện : 701.120.439 đồng, tỷ lệ 34%.

1.2. Các khoản nộp trả ngân sách:

- Tổng số KTNN kiến nghị : 153.642.355.501 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 150.334.960.501 đồng, tỷ lệ 98%,
- Còn lại phải thực hiện : 3.307.395.000 đồng, tỷ lệ 02%.

1.3. Các khoản phải nộp nhưng chưa nộp NSNN:

- Tổng số KTNN kiến nghị : 2.344.979.200 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 0 đồng, tỷ lệ 0%,
- Còn lại phải thực hiện : 2.344.979.200 đồng, tỷ lệ 100%.

1.4. Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau:

- Tổng số KTNN kiến nghị : 21.562.396.117 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 19.728.926.961 đồng, tỷ lệ 91%,
- Còn lại phải thực hiện : 1.833.469.156 đồng, tỷ lệ 09%.

1.5. Giảm giá trị Hợp đồng:

- Tổng số KTNN kiến nghị : 3.670.134.000 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 3.559.858.000 đồng, tỷ lệ 97%,
- Còn lại phải thực hiện : 110.276.000 đồng, tỷ lệ 03%.

1.6. Xử lý tài chính khác:

- Tổng số KTNN kiến nghị : 5.964.172.802 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 5.664.437.802 đồng, tỷ lệ 95%,
- Còn lại phải thực hiện : 299.735.000 đồng, tỷ lệ 05%.

2. Kiến nghị khác:

- Tổng số KTNN kiến nghị : 1.104.836.603.863 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 835.103.309.958 đồng, tỷ lệ 76%,
- Còn lại phải thực hiện : 269.733.293.905 đồng, tỷ lệ 24%.

(Chi tiết theo Phụ lục I-2018, II-2018 đính kèm)

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC KIẾN NGHỊ KIỂM TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2017 TRỞ VỀ TRƯỚC

I. THỰC HIỆN CÁC KIẾN NGHỊ VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH

UBND tỉnh Quảng Nam đã ban hành Công văn số 735/UBND-KTTH ngày 05/02/2021 giao nhiệm vụ cho các Sở, ngành, địa phương thực hiện dứt điểm các kiến nghị KTNN năm 2017 trở về trước còn tồn đọng. Hiện nay, các đơn vị đang triển khai thực hiện các kiến nghị.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC KIẾN NGHỊ XỬ LÝ TÀI CHÍNH

1. Đối với báo cáo kiểm toán ngân sách tỉnh Quảng Nam 2017

a) Kiến nghị xử lý tài chính

- Tổng số KTNN kiến nghị : 152.076.864.865 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 135.958.238.024 đồng, tỷ lệ 89%,
- Số còn phải thực hiện : 16.118.626.841 đồng, tỷ lệ 11%.

Số còn phải thực hiện lớn (số tiền 16.118.626.841 đồng) chủ yếu là kiến nghị của KTNN đối với Sở Y tế giảm trừ dự toán đối với phần kinh phí tiền lương đã cơ cấu trong giá dịch vụ khám chữa bệnh số tiền 13.136.706.688 đồng (*nội dung này KTNN kiến nghị trùng trong phần kiến nghị khác tại 7.1, điểm 7, Phụ lục II-2017*), đồng thời đây là vấn đề khó khăn, vướng mắc mà Sở Y tế đã có các Báo cáo số 588/SYT-KHTC ngày 06/4/2020, số 1806/BC-SYT ngày 25/9/2020 và UBND tỉnh đã kiến nghị Bộ Tài chính, Kiểm toán nhà nước, Kiểm toán nhà nước Khu vực III xem xét, xử lý cho đơn vị tại Công văn số 800/UBND-KTTH ngày 09/02/2021. Đến nay, tỉnh vẫn chưa nhận được ý kiến giải quyết của đơn vị về nội dung này.

Số còn lại tiếp tục thực hiện gồm:

- Thu nộp NSNN các khoản thuế, các khoản thu khác:
 - + Tổng số KTNN kiến nghị : 20.291.604.707 đồng,
 - + Địa phương đã thực hiện : 20.288.718.707 đồng, tỷ lệ 100%,
 - + Số còn phải thực hiện : 2.886.000 đồng.
- Các khoản nộp NSNN nhưng chưa nộp:
 - + Tổng số KTNN kiến nghị : 3.348.705.000 đồng,
 - + Địa phương đã thực hiện : 1.543.291.392 đồng, tỷ lệ 46%,
 - + Số còn phải thực hiện : 1.805.413.608 đồng, tỷ lệ 54%.
- Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau:
 - + Tổng số KTNN kiến nghị : 37.034.717.718 đồng,

- + Địa phương đã thực hiện : 23.502.212.900 đồng, tỷ lệ 63%,
- + Số còn phải thực hiện : 13.532.504.818 đồng, tỷ lệ 37%.
- Giảm giá trị hợp đồng XD CB, trúng thầu:
 - + KTNN kiến nghị : 28.519.178.460 đồng,
 - + Số đã thực hiện : 27.741.356.046 đồng, tỷ lệ 97%,
 - + Số còn phải thực hiện : 777.822.415 đồng, tỷ lệ 03%.

b/ Kiến nghị khác

- Tổng số KTNN kiến nghị : 349.868.944.762 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 324.506.817.103 đồng, tỷ lệ 93%,
- Còn lại phải thực hiện : 25.362.127.659 đồng, tỷ lệ 07%.

(Chi tiết theo phụ lục I-2017, II-2017 đính kèm)

2. Đối với báo cáo kiểm toán ngân sách tỉnh Quảng Nam 2016

a) Báo cáo KTNN ngân sách tỉnh Quảng Nam 2016

- Tổng số KTNN kiến nghị : 2.575.747.321.937 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 2.436.562.807.595 đồng, tỷ lệ 95%,
- Số còn phải thực hiện : 139.184.514.342 đồng, tỷ lệ 05%.

Cụ thể:

a.1) Kiến nghị về tài chính:

- Tổng số KTNN kiến nghị : 432.989.223.017 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 317.365.464.846 đồng, tỷ lệ 73%,
- Số còn phải thực hiện : 115.623.758.171 đồng, tỷ lệ 27%.

Các khoản còn lại tiếp tục thực hiện gồm:

- Các khoản tăng thu ngân sách:
 - + Tổng số KTNN kiến nghị : 43.973.201.475 đồng,
 - + Địa phương đã thực hiện : 37.221.149.904 đồng, tỷ lệ 85%,
 - + Số còn phải thực hiện : 6.752.051.571 đồng, tỷ lệ 15%.
- Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau:
 - + Tổng số KTNN kiến nghị : 77.805.455.496 đồng,
 - + Địa phương đã thực hiện : 71.142.229.496 đồng, tỷ lệ 91%,
 - + Số còn phải thực hiện : 6.663.226.000 đồng, tỷ lệ 09%.
- Giảm giá trị hợp đồng XD CB, trúng thầu:
 - + KTNN kiến nghị : 5.301.205.000 đồng,
 - + Số đã thực hiện : 4.171.554.543 đồng, tỷ lệ 79%,
 - + Số còn phải thực hiện : 1.129.650.457 đồng, tỷ lệ 21%.

- Giảm quyết toán thu - giảm quyết toán chi:

- + KTNN kiến nghị : 119.179.490.000 đồng,
- + Số đã thực hiện : 18.100.659.857 đồng, tỷ lệ 15%,
- + Số còn phải thực hiện : 101.078.830.143 đồng, tỷ lệ 85%.

a.2) Kết quả thực hiện các kiến nghị khác:

- + KTNN kiến nghị : 2.139.872.478.186 đồng,
- + Số đã thực hiện : 2.116.311.722.015 đồng, tỷ lệ 99%,
- + Số còn phải thực hiện : 23.560.756.171 đồng, tỷ lệ 01%.

b) Đối với báo cáo kiểm toán chuyên đề sự nghiệp đô thị Tam Kỳ

- Tổng số KTNN kiến nghị : 1.705.287.648 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 1.552.132.708 đồng, tỷ lệ 91%,
- Số còn phải thực hiện : 153.154.940 đồng, tỷ lệ 09%.

Cụ thể:

- Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau:

- + Tổng số KTNN kiến nghị : 1.013.750.298 đồng,
- + Địa phương đã thực hiện : 860.595.358 đồng, tỷ lệ 85%,
- + Số còn phải thực hiện : 153.154.940 đồng, tỷ lệ 15%.

c) Đối với báo cáo kiểm toán chuyên đề công tác quản lý, sử dụng đất Khu kinh tế mở Chu Lai

- KTNN kiến nghị : 39.726.101.127 đồng,
- Số đã thực hiện : 33.859.803.029 đồng, tỷ lệ 85%,
- Số còn phải thực hiện : 5.866.298.098 đồng, tỷ lệ 15%.

Số kiến nghị còn tiếp tục thực hiện gồm:

- Thu hồi hoàn trả NSNN:

- + Tổng số KTNN kiến nghị : 36.126.809.678 đồng,
- + Địa phương đã thực hiện : 30.260.511.580 đồng, tỷ lệ 84%,
- + Số còn phải thực hiện : 5.866.298.098 đồng, tỷ lệ 16%.

(Chi tiết theo Phụ lục số I-2016 kèm theo)

3. Đối với báo cáo kiểm toán ngân sách tỉnh Quảng Nam 2015

- Tổng số KTNN kiến nghị : 98.649.288.998 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 98.308.505.118 đồng, tỷ lệ 100%,
- Số còn phải thực hiện : 340.783.880 đồng.

Riêng, kiến nghị khác: "Báo cáo, xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ - UBND tỉnh cấp bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ đầu tư phát triển tỉnh tại QĐ

1254/QĐ-UBND ngày 22/4/2014 từ nguồn Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển DN, số tiền: 15.219.767.097 đồng", trùng với kiến nghị KTNN 2016, ***nên mục này chuyển sang thực hiện kiến nghị của năm 2016***, nhằm tránh trùng lặp.

(Chi tiết theo Phụ lục số I-2015 kèm theo)

4. Đối với báo cáo kiểm toán ngân sách tỉnh Quảng Nam 2013

- Tổng số KTNN kiến nghị : 791.658.559.830 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 725.695.592.766 đồng, tỷ lệ 92%,
- Số còn phải thực hiện : 65.962.966.865 đồng, tỷ lệ 08%.

Các khoản kiến nghị tiếp tục thực hiện gồm:

- Các khoản tăng thu ngân sách:

- + Tổng số KTNN kiến nghị : 40.107.060.473 đồng,
- + Địa phương đã thực hiện : 16.289.093.608 đồng, tỷ lệ 41%,
- + Số còn phải thực hiện : 23.817.966.865 đồng, tỷ lệ 59%.

Đây là các khoản thuế TNDN của các Doanh nghiệp kiến nghị, đang đợi ý kiến giải quyết của KTNN để được xử lý dứt điểm.

- Các kiến nghị xử lý tài chính khác:

- + Tổng số KTNN kiến nghị : 723.955.967.489 đồng,
- + Địa phương đã thực hiện : 681.810.967.489 đồng, tỷ lệ 94%,
- + Số còn phải thực hiện : 42.145.000.000 đồng, tỷ lệ 06%.

(Chi tiết theo Phụ lục số I-2013 kèm theo)

5. Đối với báo cáo kiểm toán ngân sách tỉnh Quảng Nam 2009

- Tổng số KTNN kiến nghị : 194.678.287.726 đồng,
- Địa phương đã thực hiện : 187.573.905.899 đồng, tỷ lệ 96%,
- Số còn phải thực hiện : 7.104.381.827 đồng, tỷ lệ 04%.

Các khoản kiến nghị tiếp tục thực hiện gồm:

- Các khoản tăng thu ngân sách:

- + Tổng số KTNN kiến nghị : 13.218.070.649 đồng,
- + Địa phương đã thực hiện : 10.195.254.694 đồng, tỷ lệ 77%,
- + Số còn phải thực hiện : 3.022.815.955 đồng, tỷ lệ 23%.

- Các khoản giảm chi thường xuyên

- + Tổng số KTNN kiến nghị : 97.156.482.391 đồng,
- + Địa phương đã thực hiện : 95.784.855.546 đồng, tỷ lệ 99%,
- + Số còn phải thực hiện : 1.371.626.845 đồng, tỷ lệ 01%.

- Các khoản giảm chi đầu tư XD CB

- + Tổng số KTNN kiến nghị : 7.265.001.950 đồng,
- + Địa phương đã thực hiện : 4.555.062.923 đồng, tỷ lệ 63%,
- + Số còn phải thực hiện : 2.709.939.027 đồng, tỷ lệ 37%.

(Chi tiết theo Phụ lục số I-2009 kèm theo)

H. KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH QUẢNG NAM

Đối với kiến nghị xử lý tài chính KTNN năm 2017: yêu cầu Sở Y tế giảm trừ dự toán ngân sách tỉnh đối với phần kinh phí tiền lương đã cơ cấu trong giá dịch vụ khám chữa bệnh số tiền 13.136.706.688 đồng. Đồng thời tại kiến nghị khác năm 2017 (kiến nghị trùng), KTNN đề nghị Sở Y tế phối hợp với BHXH xác định rõ nguyên nhân xuất toán số tiền nêu trên.

UBND tỉnh Quảng Nam đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện dứt điểm nội dung kiến nghị này của KTNN. Các đơn vị liên quan đã tích cực phối hợp thực hiện, Sở Y tế (cơ quan được giao chủ trì) đã có các Báo cáo số 588/SYT-KHTC ngày 06/4/2020, số 1806/BC-SYT ngày 25/9/2020 báo cáo cụ thể các nội dung có liên quan, trong đó đã phân tích các nguyên nhân mà BHXH tỉnh, BHXH Việt Nam không chấp nhận thanh toán các chi phí cho các đơn vị do ngành y tế quản lý và đề xuất xử lý.

Trên cơ sở báo cáo của đơn vị, UBND tỉnh đã kiến nghị Bộ Tài chính, Kiểm toán nhà nước, Kiểm toán nhà nước Khu vực III xem xét tại Công văn số 800/UBND-KTTH ngày 09/02/2021.

Để tạo điều kiện cho tỉnh Quảng Nam triển khai thực hiện dứt điểm các kiến nghị tồn đọng kéo dài, một lần nữa UBND tỉnh Quảng Nam kính gửi KTNN, KTNN khu vực III nội dung giải trình của đơn vị *(kèm hồ sơ có liên quan)*, đồng thời kiến nghị KTNN quan tâm xem xét nội dung giải trình, thống nhất không giảm trừ dự toán nội dung kiến nghị nêu trên.

Kính báo cáo Bộ Tài chính, Kiểm toán nhà nước và Kiểm toán nhà nước Khu vực III theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTTH, TH, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Quang